

MẪU GÓI NADYPHARLAX
THUỐC BỘT UỐNG

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 10 / 9 / 13

MACROGOL 4000 10gam

NadypharLax
Thuốc bột uống

CÔNG THỨC:
Macrogol 4000 10gam
(Polyethylen glycol 4000)
Tá dược: vd 1 gói thuốc bột

CHỈ ĐỊNH:
ĐIỀU TRỊ CHỨNG TÁO BÓN Ở NGƯỜI LỚN

- CHỐNG CHỈ ĐỊNH:**
- Dị ứng với Macrogol.
 - Tắc ruột, bán tắc ruột.
 - Viêm loét đại trực tràng, bệnh Crohn's.
 - Đau bụng không rõ nguyên nhân.

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 - NADYPHAR
NHÀ MÁY: 590 C4, đường C, KCN Cù Lao, cụm 2, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM

LIỀU DÙNG:
Theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc, trung bình:
Người lớn: 1-2 gói/ ngày, hòa mỗi gói thuốc trong một ly nước để uống.

Thuốc đạt hiệu quả sau khi uống từ 24 - 48 giờ.
Nên dùng cách xa các thuốc khác ít nhất 2 giờ (vì làm giảm hấp thu của các thuốc uống cùng lúc.)

THẬN TRỌNG:
Đọc trung tọa hướng dẫn sử dụng thuốc

ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
Bảo quản: Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng
Sân xuất theo TCCS SĐK:

SỐ LỘ SX:

HD:



Thuốc bột uống

NadypharLax

MACROGOL 4000 10gam

ĐIỀU TRỊ CHỨNG TÁO BÓN
Ở NGƯỜI LỚN



WHO.GMP

Ngày 11 tháng 09 năm 2012

Tổng Giám Đốc



MẪU HỘP NADYPHARLAX
HỘP 20 GÓI THUỐC BỘT UỐNG

Box of 20 sachets oral powder

NadypharLax

MACROGOL 4000 10grams

SYMPTOMATIC TREATMENT OF
CONSTIPATION IN ADULTS



WHO.GMP

NadypharLax

SYMPTOMATIC TREATMENT OF
CONSTIPATION IN ADULTS

COMPOSITION:

Macrogol 4000 10grams
(Polyethylen glycol 4000)
Excipient s.q.f 1 oral powder sachet

INDICATIONS:

SYMPTOMATIC TREATMENT OF CONSTIPATION
IN ADULTS

DOSAGE:

Recommended dosage or as prescribed by the
physician, usually:

Adults: Orally 1 - 2 sachets daily, dissolve 1 sachet
in a glass of water.

Drug's effect reached from 24 - 48 hours after drinking.
The drug should taken apart from other drugs at least
2 hours (because it may interfere with the absorption
of other drugs when concurrently administered).

CONTRAINDICATIONS:

- Allergy to Macrogol.
- Intestinal occlusive and subocclusive syndromes.
- Ulcerous rectocolitis, Crohn's disease.
- Abdominal pain of indetermined origin.

PRECAUTIONS:

Read the leaflet inside.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

CAREFULLY READ THE LEAFLET BEFORE USE

STORAGE: Not more than 30°C, in dry place,
protect from light.



MACROGOL 4000 10gam

NadypharLax

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 29 - NADYPHAR
NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cấn Lát, cụm 2,
Phường Mỹ Lợi, Q.2, TP HCM

Hộp 20 gói thuốc bột uống

NadypharLax

MACROGOL 4000 10gam

ĐIỀU TRỊ CHỨNG TÁO BÓN
Ở NGƯỜI LỚN



WHO.GMP

NadypharLax

ĐIỀU TRỊ CHỨNG TÁO BÓN
Ở NGƯỜI LỚN

CÔNG THỨC:

Macrogol 4000 10gam
(Polyethylen glycol 4000)
Tà được vẽ 1 gói thuốc bột

CHỈ ĐỊNH:

ĐIỀU TRỊ CHỨNG TÁO BÓN Ở NGƯỜI LỚN

LIỀU DÙNG:

Theo sự chỉ dẫn của Thầy thuốc, trung bình:

Người lớn: 1 - 2 gói/ ngày, hòa mỗi gói thuốc trong một ly nước để uống.

Thuốc đạt hiệu quả sau khi uống từ 24 - 48 giờ.

Nên dùng cách xa các thuốc khác ít nhất 2 giờ (vì làm giảm hấp thu của các thuốc uống cùng lúc)

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Dị ứng với Macrogol.
- Tắc ruột, bán tắc ruột.
- Viêm loét đại trực tràng, bệnh Crohn's.
- Đau bụng không rõ nguyên nhân.

THẬN TRỌNG:

Đọc trong toa hướng dẫn sử dụng thuốc

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Bảo quản: Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Sản xuất theo TCCS

SKK:

Số lô SX/ Lot:

NSX/ Mfg:

HD/ Exp:

Ngày 11 tháng 09 năm 2012



NADYPHARLAX

Thuốc Bột

CÔNG THỨC :

Macrogol 4000 (Polyethylen glycol 4000)

10 g

Tá dược : Saccharin

Bột Hương Cam

vừa đủ

1 gói thuốc bột

CHỈ ĐỊNH :

Điều trị chứng táo bón ở người lớn. Thuốc có thể dùng cho bệnh nhân tiểu đường, phụ nữ có thai và cho con bú.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH :

- Dị ứng với Macrogol.
- Tắc ruột, bán tắc ruột.
- Viêm loét đại trực tràng, bệnh Crohn's.
- Đau bụng không rõ nguyên nhân.

THẬN TRỌNG :

- Thuốc nên tránh dùng lâu dài. Việc sử dụng thuốc chỉ để phụ trợ cho việc điều trị bằng chế độ ăn uống phù hợp.
- Ăn nhiều chất xơ có trong rau tươi, trái cây; uống nhiều nước.
- Thường xuyên luyện tập thân thể, tập thói quen đại tiện đúng giờ.

TƯƠNG TÁC THUỐC :

Thuốc có thể làm giảm hấp thu của các thuốc uống cùng lúc, nên dùng thuốc cách xa các thuốc khác ít nhất 2 giờ.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ :

Thuốc có thể dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC :

Thuốc không gây tác động khi lái xe và vận hành máy móc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC :

- Dùng quá liều có thể gây tiêu chảy, cần ngừng thuốc từ 24 đến 48 giờ để hết tiêu chảy, nếu tiếp tục điều trị dùng liều thấp hơn.
- Thuốc có thể gây đau bụng ở bệnh nhân bị rối loạn chức năng ruột, ruột dễ bị kích thích.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ :

Các đặc tính dược lực học :

- Macrogol 4000 (Polyethylen glycol 4000) có công thức: $H(CH_2OCH_2)_nOH$ là hợp chất cao phân tử (Polymer) của ethylen oxyd và nước. Macrogol 4000 là polyme phân tử lớn, trọng lượng phân tử khoảng 4000, ở dạng rắn cứng như sáp, tan trong nước.
- Dung dịch Macrogol 4000 khi uống vào làm tăng lượng nước trong ruột, không hấp thu theo đường tiêu hóa dạ dày - ruột, có tính nhuận tràng.

Các đặc tính dược động học :

Dung dịch Macrogol 4000 khi uống vào đường tiêu hóa không bị hấp thu và cũng không bị chuyển hóa, được bài xuất theo phân ra ngoài ở dạng không đổi.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ :

- Trong trường hợp quá liều có thể gây tiêu chảy.
- Xử trí: cần ngừng thuốc từ 24 đến 48 giờ để hết tiêu chảy.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG :

Theo sự hướng dẫn của Thầy thuốc, trung bình:

Người lớn: 1-2 gói/ ngày, hòa mỗi gói thuốc trong 1 ly nước để uống. Thuốc đạt hiệu quả sau khi uống từ 24 giờ đến 48 giờ. Nên dùng cách xa các thuốc khác ít nhất 2 giờ (Vì làm giảm hấp thu của các thuốc uống cùng lúc).

Trình bày: Hộp 20 gói x 10,21 gam.

Điều kiện bảo quản : Ở nhiệt độ không quá 30°C, nơi khô ráo, tránh ánh sáng.

Hạn dùng : 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Sản xuất : theo TCCS.

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC**



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2-9 - NADYPHAR

ĐT: (08) 38687355, FAX: 84.8.38687356

NHÀ MÁY: 930 C4, đường C, KCN Cát Lái, qm 2, P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2, TP. HCM



PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thanh

Ngày 14 tháng 12 năm 2011

TỔNG GIÁM ĐỐC *ph*



ĐS. Cáp Hữu An!